

PHỤ LỤC 8
TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG QUẢN LÝ, VẬN HÀNH
MẠNG TRUYỀN SỐ LIỆU CHUYÊN DÙNG VÀ MẠNG BƯU CHÍNH KT1
(Ban hành kèm theo Văn bản số /SKHCN-VP ngày tháng 10 năm 2025
của Sở Khoa học và Công nghệ)

A. THÔNG TIN CHUNG

- **Đơn vị đầu mối:** Cục Bưu điện Trung ương
- **Địa chỉ:** 1A Quan Hoa, phường Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội
- **Hotline đầu mối tiếp nhận và phản hồi:**
 - + Hotline Miền Bắc: 080.41000/080.41065;
 - + Hotline Miền Trung: 080.51111;
 - + Hotline miền Nam: 080.82993;
- **Thư điện tử:** ktm@cpt.gov.vn
- **Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ:** ĐT: 0912403682 hoặc 0966311388.

STT	Nhiệm vụ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Hướng dẫn vận hành kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng tại phường, xã.	Mạng TSLCD	UBND xã, phường
2	Hướng dẫn vận hành hệ thống truyền hình hội nghị tại xã, phường.	Mạng TSLCD	UBND xã, phường
3	Hướng dẫn quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (dịch vụ bưu chính KT1) tại xã, phường .	Mạng BCKT1	UBND xã, phường
4	Hướng dẫn sử dụng dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (dịch vụ bưu chính KT1) tại xã, phường.	Mạng BCKT1	UBND xã, phường

B. NỘI DUNG CỤ THỂ

I. HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH KẾT NỐI MẠNG TRUYỀN SỐ LIỆU CHUYÊN DÙNG TẠI PHƯỜNG, XÃ

1. Căn cứ pháp lý:

Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg

2. Các bước thực hiện

2.1. Danh mục thiết bị Mạng TSLCD tại phường, xã

- **Kênh truyền:** Kênh cáp quang vật lý do doanh nghiệp viễn thông cung cấp

- **Thiết bị đầu cuối:** Thiết bị mạng (switch/modem) sử dụng để thiết lập kết nối TSLCD

- **Thiết bị mã hóa kênh truyền** (nếu có): Thiết bị mã hóa cơ yếu để thiết lập kênh truyền mã hóa khi kết nối vào mạng mật

2.2. Công việc thực hiện hàng ngày

- **Kiểm tra thiết bị mạng:** Quan sát đèn tín hiệu trên thiết bị đầu cuối mạng TSLCD;

+ Đèn nguồn (Power) sáng ổn định: Thiết bị được cấp nguồn.

+ Đèn trên cổng kết nối (WAN, LAN) sáng xanh hoặc nhấp nháy (khi có lưu lượng): có kết nối mạng

+ Đèn tín hiệu bị tắt hoặc sáng đỏ: Chưa có hoặc lỗi kết nối mạng

- **Kiểm tra, bảo đảm điều kiện hoạt động cho thiết bị:** Đặt nơi khô ráo, thoáng mát, an toàn, an ninh, có nguồn điện ổn định (lộ điện cấp cho thiết bị đầu cuối được phân tách với lộ điện của người dùng) để bảo đảm hoạt động 24/7.

- **Kiểm tra kết nối, dịch vụ:**

+ Kiểm tra kết nối từ máy tính người dùng tới thiết bị đầu cuối mạng TSLCD

+ Từ máy tính người dùng truy cập tới ứng dụng, nền tảng dùng chung của Tỉnh, của Trung ương.

2.3. Khi có sự cố

- **Hiện tượng:** Máy tính người dùng không truy cập được tới ứng dụng, nền tảng dùng chung của Tỉnh, của Trung ương để khai thác, sử dụng.

- **Các bước xử lý:** Kiểm tra từng chặng kết nối xem lỗi ở phân đoạn nào

+ Kiểm tra đèn tín hiệu trên thiết bị đầu cuối: Đèn Power, đèn trên cổng LAN, WAN.

+ Thực hiện lệnh ping trên phần mềm cmd để kiểm tra kết nối mạng từ máy tính người dùng tới thiết bị đầu cuối.

+ Thực hiện lệnh ping trên phần mềm cmd để kiểm tra kết nối mạng từ máy tính người dùng tới ứng dụng, nền tảng dùng chung.

- **Trường hợp không xử lý được:** Liên hệ đơn vị hỗ trợ kỹ thuật.

+ Liên hệ đầu mối doanh nghiệp viễn thông đang cung cấp kênh truyền để được hỗ trợ kỹ thuật tại hiện trường.

+ Liên hệ Cục BĐTW theo thông tin liên hệ để thông báo về sự cố để được hỗ trợ kỹ thuật.

2.4. Yêu cầu phát sinh mới về dịch vụ Mạng TSLCD tại phường, xã

- **Đầu mối tiếp nhận khối cơ quan nhà nước:** Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh/TP

- **Đầu mối tiếp nhận khối cơ quan Đảng:** Văn phòng tỉnh/thành ủy.

II. HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH HỆ THỐNG TRUYỀN HÌNH HỘI NGHỊ TẠI XÃ, PHƯỜNG

1. Căn cứ pháp lý:

- Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg về mạng TSLCD phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg

- Công văn số 2558/BTTTT-CBĐTW ngày 02/8/2019 về tài liệu hướng dẫn xây dựng, triển khai hạ tầng mạng và hệ thống thiết bị; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối hệ thống HTNH; ứng dụng CNTT phục vụ các cuộc họp trực tuyến

- Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04/4/2025 về bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng Họp trực tuyến

2. Các bước thực hiện

2.1. Đảm bảo hoạt động các thiết bị phục vụ hội nghị. Các hệ thống bao gồm:

- Hệ thống kết nối: VCS/Máy tính, Switch, converter...
- Hệ thống hiển thị: TV/màn hình, camera, bộ chia hình...
- Hệ thống âm thanh: micro, mixer, ampli, loa...

2.2. Trước giờ họp (tối thiểu 60 phút):

- Cán bộ kỹ thuật có mặt và trực đến khi kết thúc phiên họp
- Bật toàn bộ hệ thống phòng họp.
- Kiểm tra hình ảnh (camera hiển thị rõ, góc quay phù hợp).
- Kết nối vào phiên thử để kiểm tra chất lượng hệ thống âm thanh, hình ảnh.

2.3. Trong phiên họp:

- Tắt micro khi không phát biểu để tránh ồn.
- Bật micro khi được mời phát biểu.

- Giữ camera cố định, không di chuyển.

3. Khi gặp sự cố

- Không có hình: Kiểm tra lại các thiết bị và kết nối hình ảnh (camera, codec, tivi, dây HDMI...).
- Không có tiếng: Kiểm tra lại các thiết bị và kết nối âm thanh (micro, loa, chọn đúng thiết bị đầu ra, các dây âm thanh...)
- Mất kết nối: Kiểm tra hệ thống mạng, kết nối lại phiên họp.

Nếu vẫn không xử lý được liên hệ ngay với Cán bộ kỹ thuật điều khiển MCU của tỉnh để phối hợp xử lý.

III. HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ BƯU CHÍNH PHỤC VỤ CƠ QUAN ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TẠI XÃ, PHƯỜNG (DỊCH VỤ BƯU CHÍNH KT1)

1. Căn cứ pháp lý:

- Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.
- Thông tư số 15/2022/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg.

2. Các bước thực hiện

2.1. Đối với công tác tham mưu, phối hợp quản lý

- Tham mưu UBND tỉnh/TP ban hành văn bản phổ biến, tuyên truyền gửi các cơ quan, tổ chức quy định tại Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 trên địa bàn; đặc biệt khi gửi tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước và cung cấp đầu mối tiếp nhận bưu gửi ngoài giờ, ngày nghỉ Lễ, Tết.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức tại xã, phường hiểu rõ việc bảo đảm an toàn, an ninh, bí mật nhà nước.
- Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương để kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình cung cấp dịch vụ.
- Chủ động phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương để tổ chức kiểm tra, giám sát, tập trung vào các khu vực xã, phường - nơi trực tiếp cung cấp dịch vụ bưu chính KT1; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.
- Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Bưu điện Trung ương) hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 khi có vướng mắc, khó khăn hoặc theo quy định.

2.2. Chỉ đạo đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương

- Rà soát, xây dựng phương án cung cấp dịch vụ KT1 bảo đảm đúng đối tượng, chất lượng, an toàn, an ninh và không để gián đoạn; cập nhật danh sách cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ KT1 theo mô hình tổ chức chính quyền 2 cấp.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cơ sở hạ tầng cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại xã, phường: bố trí khu vực để khai thác riêng dịch vụ bưu chính KT1 (lưu ý không khai thác chung với dịch vụ bưu chính công cộng); cơ sở khai thác dịch vụ bưu chính KT1 phải có thiết bị để giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ,...

- Đảm bảo thời gian toàn trình dịch vụ bưu chính KT1 theo địa bàn hành chính mới, đặc biệt đối với địa bàn cấp xã, vùng có điều kiện địa lý đặc biệt.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và cơ quan chức năng liên quan trong việc thẩm tra người lao động, kiểm soát an ninh, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho bưu gửi KT1, đặc biệt là việc vận chuyển tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

3. Kết quả

- Bảo đảm bí mật nhà nước; an toàn, an ninh, nhanh chóng, chính xác, kịp thời trong hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương

- Thống nhất trong tổ chức, quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ BƯU CHÍNH PHỤC VỤ CƠ QUAN ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TẠI XÃ, PHƯỜNG

1. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Thông tư số 15/2022/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg

2. Các bước thực hiện

2.1. Đăng ký sử dụng dịch vụ bưu chính KT1

- Căn cứ quy định tại Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước, các cơ quan, tổ chức tại xã, phường ký kết hợp đồng/thỏa thuận với đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương để được cung cấp dịch vụ bưu chính KT1; đặc biệt phải sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 khi gửi tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước qua dịch vụ bưu chính.

- Các cơ quan, tổ chức tại xã, phường chỉ định và cung cấp đầu mối tiếp nhận bưu gửi KT1 ngoài giờ làm việc, thứ Bảy, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ, Tết cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 để bảo đảm phát bưu gửi theo đúng quy định.

2.2. Cơ quan, tổ chức tại xã, phường khi sử dụng dịch vụ bưu chính KT1

- Ghi đúng, đầy đủ, rõ ràng tên (họ tên), địa chỉ của cơ quan, tổ chức gửi và cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận khi sử dụng dịch vụ bưu chính KT1.

- Làm bì hoặc đóng gói tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và quy định của pháp luật về bưu chính.

- Cung cấp thông tin cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 (khi có yêu cầu) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bưu gửi và phải tuân theo các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Được cung cấp thông tin quá trình, kết quả thực hiện dịch vụ bưu chính KT1.

2.3. Trường hợp thay đổi hoặc khiếu nại về sử dụng dịch vụ bưu chính KT1

- Cơ quan, tổ chức tại xã, phường muốn thay đổi dịch vụ bưu chính KT1 (như họ tên; địa chỉ người nhận, cơ quan nhận; chuyển đổi dịch vụ,...) thì liên hệ với đầu mối đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương.

- Cơ quan, tổ chức tại xã, phường thực hiện khiếu nại, cụ thể:

+ Khiếu nại trực tiếp tại các bưu cục cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 hoặc gián tiếp qua điện thoại; khiếu nại bằng văn bản hoặc thư điện tử (email), phần mềm hoặc qua các cổng thông tin điện tử.

+ Cung cấp đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin, chứng từ liên quan đến khiếu nại với đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương theo quy định.

+ Trường hợp sau 10 ngày làm việc chưa được giải quyết, đơn vị có thể liên hệ với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (1900545481) hoặc Cục Bưu điện Trung ương để được hỗ trợ (Khu vực miền Bắc: 080.48086; miền Trung: 080.51115; miền Nam: 080.83225).

3. Kết quả

Bảo đảm bí mật nhà nước; an toàn, an ninh đối với các tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước và bảo đảm nhanh chính, kịp thời sự chỉ đạo điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước

=====